

Số *12* /TB-LDVT

“V/v Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc ký kết
hợp đồng dịch vụ với bên có liên quan”

Hải Phòng, ngày 06 tháng 01 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng

- Mã chứng khoán: TUG
- Địa chỉ trụ sở: Số 4 Lý Tự Trọng, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại: 02253.569.551 ; Fax: 02253.747.073;
- Email: info@tugtranco.vn

2. Nội dung thông tin công bố: Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng (Công ty) công bố Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc ký kết hợp đồng dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu với Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng; cụ thể như sau:

2.1. Mối quan hệ: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (nắm giữ 60% cổ phần của Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng) có tỷ lệ phần vốn góp 51% vốn điều lệ của Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng.

2.2. Thông tin chính của hợp đồng:

- Bên sử dụng dịch vụ: Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng;
- Bên cung cấp dịch vụ: Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng;
- Nội dung chính của Hợp đồng: Công ty cung cấp dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu tại cầu tàu của Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng (bến số 3, bến số 4 khu vực Cảng Lạch Huyện).

3. Thông tin này đã được công bố trên Trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 06/01/2025 tại đường dẫn: www.tugtranco.vn (Mục Quan hệ cổ đông)

* **Tài liệu đính kèm thông báo:** Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 06/01/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng và Dự thảo hợp đồng.

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung đã công bố. *th*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu Th.ký Cty, CBTT;

Người đại diện theo pháp luật



Hoàng Đình Quang
GIÁM ĐỐC

Số: 10 /NQ-HĐQT

Hải Phòng, ngày 06 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc ký kết hợp đồng dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu
với Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LAI DẤT VÀ VẬN TẢI CẢNG HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ban hành theo Nghị quyết số 286/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty ban hành theo Nghị quyết số 286/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng;

Xét tờ trình số 01/TTr-LD&VT ngày 02/01/2025 của Giám đốc Công ty về việc ký kết hợp đồng dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu với Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng là công ty con của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Bản tổng hợp ý kiến tham gia của thành viên Hội đồng quản trị Công ty số 05/THYK-HĐQT ngày 06/01/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng (Công ty) phê duyệt việc ký kết hợp đồng dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu với Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng theo đề xuất của Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 01/TTr-LD&VT ngày 02/01/2025.

Điều 2. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp hai bên cần thỏa thuận lại đơn giá dịch vụ cho phù hợp thị trường. Giám đốc Công ty được chủ động đàm phán, thương thảo và quyết định giá cước phù hợp, đảm bảo lợi nhuận và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.



Điều 3. Hội đồng quản trị giao Giám đốc Công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ, các Quy chế của Công ty và pháp luật hiện hành triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị./.

Nơi nhận:

- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Ban Điều hành;
- Lưu: TK Cty.



Nguyễn Văn Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ

Số .../UPSCTD/...-LDVT

Về việc: Ứng phó sự cố tràn dầu

GIỮA

CÔNG TY TNHH CẢNG QUỐC TẾ TIL CẢNG HẢI PHÒNG

VÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN LAI DẮT VÀ VẬN TẢI CẢNG HẢI PHÒNG

PHẦN 1. CĂN CỨ KÝ KẾT

Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Bộ Luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

Văn bản số 3505/VP-MT ngày 14/9/2015 của UBND Thành phố Hải Phòng và Văn bản số 1670/STN&MT-CCB&HĐ của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hải Phòng ngày 22/9/2015 về việc bổ sung chức năng “ứng phó sự cố tràn dầu” (viết tắt là: UPSCTD) của Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng;

Thông tư số 41/2017/TT-BGTVT ngày 14/11/2017 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về quản lý thu gom và xử lý chất thải từ tàu thuyền trong vùng nước cảng biển;

Quyết định số 74/2022/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND Thành phố Hải Phòng ban hành Quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch UPSCTD của các cơ sở trên địa bàn Thành phố Hải Phòng;

Nghị quyết số .../NQ-HĐQT ngày .../.../... của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng về việc ký kết hợp đồng với bên có liên quan.

Hôm nay, ngày tháng năm 2025; Chúng tôi gồm có:

BÊN A : CÔNG TY TNHH CẢNG QUỐC TẾ TIL CẢNG HẢI PHÒNG

Địa chỉ : Khu phố Đôn Lương, Thị trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam;

Mã số thuế: 0202267038

Tài khoản :

Điện thoại : 02253.933.888 ; Fax: 02253.

Đại diện : Ông **Ngô Trung Hiếu** ; Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

BÊN B : CÔNG TY CỔ PHẦN LAI DẤT VÀ VẬN TẢI CẢNG HẢI PHÒNG

Địa chỉ : Số 4 Lý Tự Trọng, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Mã số thuế: 0201040588

Tài khoản : 1032658989 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Nam Hải Phòng

Điện thoại : 02253.569.873 ; Fax: 02253.747.073

Đại diện : Ông **Hoàng Đình Quang** ; Chức vụ: **Giám đốc**

Hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng Dịch vụ Ứng phó sự cố tràn dầu số .../UPSCTD/...-LDVT (sau đây gọi là “Hợp Đồng”) với các điều khoản sau:

PHẦN 2: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG

Điều 1. MÔ TẢ HỢP ĐỒNG

1.1. Hợp Đồng này bao gồm:

Các điều kiện và điều khoản của Hợp Đồng

- Phụ lục 1: Đơn giá chi tiết dịch vụ Ứng phó sự cố tràn dầu.
- Phụ lục 2: Mẫu Thông báo sự cố tràn dầu.
- Phụ lục 3: Quy trình thông báo sự cố tràn dầu

1.2. Những Phụ lục trong Hợp Đồng này lập thành một phần của Hợp Đồng và là phần không thể tách rời của Hợp Đồng này.

1.3. Trong trường hợp có bất kỳ sự khác biệt hoặc mâu thuẫn nào giữa các điều khoản, điều kiện của Hợp Đồng với các Phụ lục của Hợp Đồng này thì các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này sẽ được dùng để áp dụng.

Điều 2. ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

2.1. Bên A thuê và Bên B đồng ý cung cấp dịch vụ “Phòng ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu” tại khu vực cầu tàu của Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng theo phương thức thường trực thông tin tại văn phòng Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.

2.2. Bên B ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu cho cầu tàu của Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng khi xảy ra sự cố tràn dầu.

2.3. Đảm bảo tính pháp lý theo các quy định hiện hành về lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu.

2.4. Bên B thường trực thông tin ứng phó sự cố tràn dầu 24 giờ/7 ngày trong suốt thời gian thực hiện Hợp Đồng.

2.5. Bên B hỗ trợ Bên A khi có cơ quan chức năng kiểm tra liên quan đến việc ứng phó sự cố tràn dầu.

Điều 3. NGÀY HIỆU LỰC VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

3.1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

3.2. Nếu Bên A chấm dứt Hợp Đồng này phải thông báo “Ngày chấm dứt Hợp Đồng” cho Bên B trước ít nhất một (01) tháng bằng văn bản. Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B các khoản được hưởng tính đến ngày chấm dứt Hợp Đồng.

3.3. Sau thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng, Bên A không còn nợ Bên B về tất cả các khoản chi phí liên quan đến dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu theo Hợp Đồng này, thì Hợp Đồng này coi như đã được thanh lý và giá trị của Hợp Đồng không còn hiệu lực.

Điều 4. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

4.1. Khi xảy ra sự cố tràn dầu tại khu vực của Bên A, Bên A có trách nhiệm thông báo ngay cho bên B bằng phương tiện hiệu quả nhất và ngay sau đó sẽ thông báo bằng văn

bản những thông tin liên quan đến sự cố theo mẫu thông báo chi tiết tại Phụ lục 2 để Bên B kịp thời huy động phương tiện, vật liệu, thiết bị và nhân lực tham gia ứng phó.

4.2. Trong trường hợp được yêu cầu, đại diện Bên A tại hiện trường sẽ thông báo cho Bên B những thông tin cần thiết và chính xác liên quan đến việc xảy ra sự cố tràn dầu.

4.3. Bên A tạo điều kiện cho Bên B liên lạc với chủ tàu, tàu dịch vụ, sà lan và các bên hữu quan để thực hiện dịch vụ.

4.4. Bên A có nhiệm vụ giám sát các hoạt động nhân sự của Bên B, xác nhận khối lượng hoàn thành dịch vụ của Bên B khi kết thúc công việc ứng phó.

4.5. Bên A có quyền yêu cầu Bên B diễn tập phương án ứng phó sự cố tràn dầu tại vùng nước thuộc Cảng của Bên A. Mọi chi phí liên quan đến việc diễn tập do Bên A thanh toán cho Bên B (chi phí được hai bên thỏa thuận thống nhất trước bằng văn bản).

Điều 5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

5.1. Cùng với Bên A kết phối hợp để thoả thuận với các Cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan về quy trình, kế hoạch thực hiện công việc trong phạm vi của Hợp Đồng trước khi triển khai.

5.2. Chịu trách nhiệm ứng phó sự cố tràn dầu tại cầu tàu của Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng (bến số 3, bến số 4 thuộc khu vực Cảng Lạch Huyện); cụ thể:

5.2.1. Khi nhận được thông báo của Bên A bằng điện thoại và văn bản, Bên B có trách nhiệm chuẩn bị, điều động phương tiện, thiết bị, vật liệu, nhân lực, v.v. đến khu vực xảy ra sự cố tràn dầu trong thời gian triển khai quây chặn dầu trong vòng 02 giờ khi xảy ra sự cố tràn dầu dưới 20 tấn, 24 giờ khi xảy ra sự cố tràn dầu trên 20 tấn đến dưới 500 tấn, 48 giờ khi xảy ra sự cố tràn dầu từ 500 tấn trở lên. Sẵn sàng huy động phương tiện, trang thiết bị, vật tư tham gia phối hợp ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và của bên A.

5.2.2. Bên B bảo đảm rằng phương tiện, thiết bị, vật liệu, nhân sự luôn trong tình trạng sẵn sàng hoạt động để triển khai khi có sự cố. Bên B tuân theo các yêu cầu và hướng dẫn của Bên A (hoặc Đại diện của Bên A tại khu vực xảy ra sự cố tràn dầu) liên quan đến dịch vụ trừ khi yêu cầu đó không phù hợp với Hợp Đồng.

5.2.3. Bên B có trách nhiệm kết phối hợp với Bên A để tổ chức diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu hàng năm và khi nhận được thông báo.

5.2.4. Bên B sẽ tuân theo những qui định cần thiết về an toàn như ghi ở Điều 9 của Hợp Đồng này.

5.2.5. Bên B có trách nhiệm bố trí phương tiện, nhân lực, thiết bị trực ứng phó thông tin sẵn sàng hàng tháng tại Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu Cảng Hải Phòng của Bên B.

5.2.6. Khi có sự cố tràn dầu, trong mọi tình huống Bên B sẽ thực hiện công tác ứng phó một cách nhanh nhất, đảm bảo khống chế lượng dầu tràn, thu hồi và xử lý lượng dầu đã tràn ở mức cao nhất, giảm thiệt hại tới môi trường xung quanh.

5.2.7. Có thể thay mặt Bên A làm việc với các cơ quan chức năng liên quan để xử lý sự cố và chất thải nguy hại khi cần.

5.2.8. Chịu trách nhiệm và đền bù mọi thiệt hại xảy ra đối với Bên A và bên thứ ba mà nguyên nhân là do lỗi cố ý của Bên B gây ra (trừ trường hợp bất khả kháng).

5.2.9. Bên B sẽ được miễn trách nhiệm cho toàn bộ những tổn thất, thiệt hại về người, tài sản, môi trường phát sinh do Bên A không thông báo cho Bên B.

5.2.10. Bên B có quyền chấm dứt Hợp Đồng trong “thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng” mà không cần thông báo cho Bên A, đồng thời Bên B gửi công văn thông báo đến các cơ quan chức năng về việc không chịu trách nhiệm ứng phó trong mọi phạm vi của Bên A, nếu Bên A không thực hiện đúng các điều khoản đã quy định và không thanh toán các khoản chi phí đúng thời gian quy định cho Bên B.

Điều 6. CHI PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

6.1. Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B đúng thời hạn các chi phí dịch vụ thường trực thông tin ứng phó sự cố định kỳ, chi phí diễn tập và chi phí ứng phó sự cố khi có sự cố tràn dầu xảy ra được quy định trong Hợp đồng này (căn cứ vào số lượng trang thiết bị và vật liệu tiêu hao khi diễn tập và ứng phó sự cố tràn dầu cho Bên A). Bên A xác nhận theo đơn giá ghi tại “Phụ lục 1”.

Chi phí thường trực ứng phó sự cố tràn dầu định kỳ hàng tháng sẽ được Bên A thanh toán cho Bên B **01 Quý/lần - 03 tháng/lần** (mỗi quý một lần - ba tháng một lần) trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Bên A nhận được chứng từ thanh toán của Bên B. Bên B xuất Hóa đơn GTGT cho Bên A theo từng quý. Thanh toán bằng tiền Việt Nam và bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên B (Tài khoản số: 1032658989 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Nam Hải Phòng).

6.2. Đơn giá tại Phụ lục là không thay đổi trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp Đồng.

6.3. Sau khi hoàn thành dịch vụ, Bên B gửi cho Bên A chứng từ thanh toán sau:

- Xác nhận của Bên A về việc hoàn thành Dịch vụ;
- Hoá đơn GTGT cho các chi phí thực hiện Dịch vụ;
- Giấy đề nghị thanh toán.

Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ khi Bên A nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng tiền Việt Nam và bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên B.

6.4. Trường hợp có thắc mắc, tranh chấp liên quan đến đơn giá dịch vụ và chi phí hay chứng từ thanh toán của Bên B, Bên A phải kịp thời thông báo cho Bên B được biết để cùng nhau bàn bạc giải quyết.

6.5. Mọi chi phí liên quan đến giao dịch Ngân hàng của Bên nào do Bên đó chịu, trừ những chi phí đã được quy định rõ tại các điều khoản trong Hợp Đồng này.

6.6. Bên B có trách nhiệm đóng mọi khoản thuế, lệ phí và các loại chi phí khác theo quy định pháp luật liên quan đến Hợp Đồng này.

Điều 7. BẢO HIỂM

Bên B có trách nhiệm mua và duy trì các loại Bảo hiểm cần thiết theo quy định của Nhà nước, bằng chi phí của mình, bao gồm nhưng không giới hạn: Phương tiện, thiết

bị, vật liệu, xe cộ, tính mạng, bảo hiểm hàng hải cho nhân sự và trang thiết bị tham gia vào hoặc liên quan đến Hợp Đồng này theo qui định và thông lệ của Cơ quan Bảo hiểm, Bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với Bên thứ ba.

Điều 8. BẤT KHẢ KHÁNG

8.1. Không một Bên nào trong Hợp Đồng này sẽ phải chịu trách nhiệm cho những hư hỏng, thiệt hại về tài sản, con người của Bên kia hay của bên thứ ba trong những trường hợp bất khả kháng.

8.2. Những sự cố bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn như những sự cố thiên nhiên, chiến tranh, khủng bố, biểu tình, v.v. hay những quyết định của Chính Phủ, v.v. và những trường hợp tương tự vượt quá sự kiểm soát của các Bên .

Điều 9. TUÂN THỦ QUY TẮC AN TOÀN

9.1. Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng, Bên B có trách nhiệm tuân thủ các qui định, qui trình về an toàn, phòng cháy chữa cháy tại tàu của Bên A và phù hợp với quy định về bảo vệ môi trường của Nhà nước.

9.2. Bên B bảo đảm rằng việc thực hiện Dịch vụ không gây ảnh hưởng đến nhân sự, các thiết bị, ống dẫn, tàu thuyền của Bên A tại vùng xảy ra sự cố tràn dầu.

Điều 10. LUẬT VÀ TRỌNG TÀI

10.1. Luật chi phối Hợp đồng này là Luật của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

10.2. Mọi tranh chấp giữa các bên không thể giải quyết được bằng thương lượng sẽ đưa ra Toà án nhân dân Quận Ngô Quyền Thành phố Hải Phòng giải quyết.

Điều 11. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

11.1. Hợp Đồng này và các thông tin liên quan phải được bảo mật và các Bên không được tiết lộ cho bên thứ ba dưới bất cứ hình thức nào.

11.2. Hợp Đồng này được lập thành 06 (sáu) bản gốc có giá trị pháp lý ngang nhau, Bên A giữ 04 (bốn) bản và Bên B giữ 02 (hai) bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHU LUC 1:

**ĐƠN GIÁ CHI TIẾT
DỊCH VỤ ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU**

1. Đơn giá “Dịch vụ thường trực thông tin ứng phó sự cố tràn dầu định kỳ” tại văn phòng Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng là: 18.000.000 đồng/tháng
(Viết bằng chữ: Mười tám triệu đồng trên một tháng):

* Đơn giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng;

* Ghi chú: Quy định từ 15 ngày trong tháng trở xuống tính bằng 0,5 tháng, trên 15 ngày trong tháng tính bằng 01 tháng.

Bên B có trách nhiệm cung cấp các thiết bị chính yếu như phao quây dầu, giấy thấm dầu nếu bên A yêu cầu và không tính phí

2. Đơn giá ứng phó sự cố tràn dầu:

2.1. Nhân lực: (căn cứ theo chức danh)

Chỉ huy hiện trường : 625.000 đồng/người/ca;

Đội trưởng : 375.000 đồng/người/ca;

Nhân viên : 200.000 đồng/người/ca.

2.2. Thiết bị: (quy định thời gian của 01 ca tính bằng 6 giờ)

TT	Hạng mục	Thông số kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn giá huy động
1. Phao quây dầu				
	Phao tròn tự nổi: - Phần nổi: 250 mm - Phần chìm: 400 mm - Xích giằng mạ kẽm - Khớp nổi của mỗi đoạn phao 20m với nhau - Xốp tròn dài 950 mm - Vải bọc chống thấm nước, chịu dầu - Xuất xứ: Việt Nam		mét	12.500 đồng/mét/ca
2. Máy thu gom dầu				
	Hệ thống bơm hút dầu tràn bao gồm: 1. Bơm màng (bơm dầu): - Xuất xứ: Mỹ - Qmax: 11,3 m ³ /h		chiếc	3.750.000 đồng/chiếc/ca

<ul style="list-style-type: none"> - Hmax: 8 Bar - Vật liệu: Nhôm + Buna 			
2. Máy nén khí: <ul style="list-style-type: none"> - Công suất: 7,5 KW - Lưu lượng: 900 lit/phút - Áp lực: 10 Bar - Xuất xứ: Đài Loan - Nhiên liệu: dầu Diezel 			
3. Đầu hút gạn dầu bằng Inox 304 và các phao giữ ổn định.			
4. Đường ống hút dầu và dây: 30m <ul style="list-style-type: none"> - Lắp ráp: Việt Nam. 			
3. Thùng chứa dầu tạm thời			
	Dung tích chứa 01 m ³	thùng	250.000 đồng/thùng/ca
4. Thiết bị khác			
	Máy rửa bờ cao áp	Áp suất 200-300 bar nhiệt độ nước 99 ⁰ C	chiếc 1.125.000 đồng/chiếc/ca

2.3. Tàu/phương tiện thủy tham gia ứng phó:

(Đã bao gồm định biên nhân sự tối thiểu)

TT	Phương tiện	Thông số kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn giá huy động
1	Tàu ứng phó sự cố tràn dầu	Thông tin, hình ảnh được đính kèm phụ lục này	tàu	7.500.000 đồng/tàu/ca

**) Trong điều kiện ứng phó thực tế, tùy theo khối lượng dầu tràn Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng sẽ huy động số lượng tàu có tính năng tương đương phù hợp.*

**) Đơn giá trên chưa bao gồm chi phí nhiên liệu, dầu chạy máy, nhớt, chi phí luồng lạch, cầu bến...*

**) Đơn giá trên sẽ được tính kể từ khi trang thiết bị, tàu và nhân lực của Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng rời khỏi Trung tâm UPSCTD cho tới khi hoàn thành nhiệm vụ.*

2.4. Vật liệu thấm dầu tiêu hao:

TT	Loại vật liệu	Thông số kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn giá huy động
1	Tấm thấm dầu	Kích thước: 40x50x4mm Trên bề mặt tấm được dập lỗ để tăng độ bền, dai và tăng khả năng thấm hút. Tái sử dụng được nhiều lần. Khi hết thời hạn sử dụng có thể đốt cho nhiệt độ cao hoặc xử lý rác thải.	thùng	5.000.000 đồng/thùng
2	Vật liệu thấm hút dầu	Dùng để thấm hút dầu loang trên mặt nước, lau tay, lau chi tiết máy dính dầu... Tái sử dụng được nhiều lần. Khi hết thời hạn sử dụng có thể đốt cho nhiệt độ cao hoặc xử lý rác thải.	thùng	3.000.000 đồng/thùng

Ghi chú:

**) Các chi phí trên liên quan đến việc xử lý dầu sau thu gom gồm chi phí vận chuyển số dầu, vật liệu đã thấm dầu hay các vật liệu khác đến nơi xử lý và chi phí cho việc xử lý sẽ được tính dựa trên chi phí thực tế cộng 10% phí dịch vụ;*

**) Đơn giá trên chưa bao gồm thuế GTGT;*

**) Giá trên áp dụng cho thời gian tham gia ứng phó (đơn vị tính tối thiểu là một ngày, phần vượt quá sẽ được tính theo đơn vị 0,5 ngày).*

THÔNG TIN TÀU HC 34



Tên tàu	HC34	Tổng dung tích	120
Kiểu tàu	TM. Tàu kéo	Chiều dài (m)	24,000
Cảng đăng ký	Hải Phòng	Chiều rộng (m)	7,200
Quốc tịch	Việt Nam	Chiều cao mạn (m)	3,300
Số hiệu	HC34	Chiều chìm (m)	2,250
Số phân cấp	VR930477	Năm đóng - Nơi đóng	1975 - Hoa Kỳ

THÔNG TIN TÀU HC 43



Tên tàu	HC43	Tổng dung tích	142
Kiểu tàu	TM. Tàu kéo	Chiều dài (m)	23,040
Cảng đăng ký	Hải Phòng	Chiều rộng (m)	7,000
Quốc tịch	Việt Nam	Chiều cao mạn (m)	3,100
Số hiệu	HC43	Chiều chìm (m)	2,400
Số phân cấp	VR991533	Năm đóng - Nơi đóng	1999 - Việt Nam

THÔNG TIN TÀU HC 44



Tên tàu	HC44	Tổng dung tích	142
Kiểu tàu	TM. Tàu kéo	Chiều dài (m)	23,040
Cảng đăng ký	Hải Phòng	Chiều rộng (m)	7,000
Quốc tịch	Việt Nam	Chiều cao mạn (m)	3,100
Số hiệu	HC44	Chiều chìm (m)	2,400
Số phân cấp	VR991534	Năm đóng - Nơi đóng	1999 - Việt Nam

THÔNG TIN TÀU HC 45



Tên tàu	HC45	Tổng dung tích	142
Kiểu tàu	TM. Tàu kéo	Chiều dài (m)	23,040
Cảng đăng ký	Hải Phòng	Chiều rộng (m)	7,000
Quốc tịch	Việt Nam	Chiều cao mạn (m)	3,100
Số hiệu	HC45	Chiều chìm (m)	2,400
Số phân cấp	VR991535	Năm đóng - Nơi đóng	1999 - Việt Nam

THÔNG TIN TÀU HC 46



Tên tàu	HC46	Tổng dung tích	142
Kiểu tàu	TM. Tàu kéo	Chiều dài (m)	22,400
Cảng đăng ký	Hải Phòng	Chiều rộng (m)	6,080
Quốc tịch	Việt Nam	Chiều cao mạn (m)	2,900
Số hiệu	HC46	Chiều chìm (m)	2,200
Số kiểm soát	VR00009888	Năm đóng - Nơi đóng	2000 - Việt Nam

THÔNG TIN TÀU HC 47



Tên tàu	HC47	Tổng dung tích	142
Kiểu tàu	TM. Tàu kéo	Chiều dài (m)	22,400
Cảng đăng ký	Hải Phòng	Chiều rộng (m)	6,080
Quốc tịch	Việt Nam	Chiều cao mạn (m)	2,900
Số hiệu	HC47	Chiều chìm (m)	2,200
Số kiểm soát	VR00009908	Năm đóng - Nơi đóng	2000 - Việt Nam

THÔNG TIN TÀU HC 54



Tên tàu	HC54	Tổng dung tích	120
Kiểu tàu	TM. Tàu kéo	Chiều dài (m)	21,510
Cảng đăng ký	Hải Phòng	Chiều rộng (m)	6,750
Quốc tịch	Việt Nam	Chiều cao mạn (m)	2,900
Số hiệu	3WRZ	Chiều chìm (m)	2,200
Số phân cấp	VR072640	Năm đóng - Nơi đóng	2007 - Hải Phòng

THÔNG TIN TÀU HC 36



Tên tàu	HC36	Tổng dung tích	159
Kiểu tàu	TM. Tàu kéo	Chiều dài (m)	28,300
Cảng đăng ký	Hải Phòng	Chiều rộng (m)	7,600
Quốc tịch	Việt Nam	Chiều cao mạn (m)	4,250
Số hiệu	HC36	Chiều chìm (m)	2,880
Số phân cấp	VR951106	Năm đóng - Nơi đóng	1975 - Hoa Kỳ

THÔNG TIN TÀU DÃ TƯỢNG



Tên tàu	DÃ TƯỢNG	Tổng dung tích	287
Kiểu tàu	TM. Tàu cứu hộ	Chiều dài (m)	29,650
Cảng đăng ký	Hải Phòng	Chiều rộng (m)	9,320
Quốc tịch	Việt Nam	Chiều cao mạn (m)	4,530
Số hiệu	XVXV	Chiều chìm (m)	3,780
Số phân cấp	VR771251	Năm đóng - Nơi đóng	1977 - Philippine

THÔNG TIN TÀU THỐNG NHẤT K1



Tên tàu	Thống Nhất K1	Tổng dung tích	235 GT
Kiểu tàu	TM. Tàu kéo	Chiều dài (m)	26,85
Cảng đăng ký	Hải Phòng	Chiều rộng (m)	9,00
Quốc tịch	Việt Nam	Chiều cao mạn (m)	4,187
Số hiệu	3WJA7	Chiều chìm (m)	2,800
Số phân cấp	VR072539	Năm đóng - Nơi đóng	2007 - Hải Phòng

PHU LUC 2:

(Mẫu Thông báo sự cố tràn dầu)

THÔNG BÁO

(V/v: Tràn dầu tại khu vực Cầu tàu của Công ty.....)

Theo HDDV số đã ký giữa Công ty..... với Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng về các điều khoản dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu, chúng tôi xin thông báo đến Quý Công ty khu vực có sự cố dầu tràn như sau :

- Địa điểm có sự cố tràn dầu xảy ra:
- Khu vực tràn dầu với độ rộng khoảng: ha
- Lượng dầu tràn ước đoán:
- Dự đoán nguyên nhân/nguồn gây tràn dầu:.....
- Tên tàu:
- Quốc tịch:
- Tên/số lượng hàng (khoảng):.....
- Tên người liên lạc:số điện thoại:

Kính đề nghị Quý Công ty khẩn trương huy động các phương tiện, trang thiết bị có mặt tại khu vực có sự cố tràn dầu xảy ra theo kế hoạch.

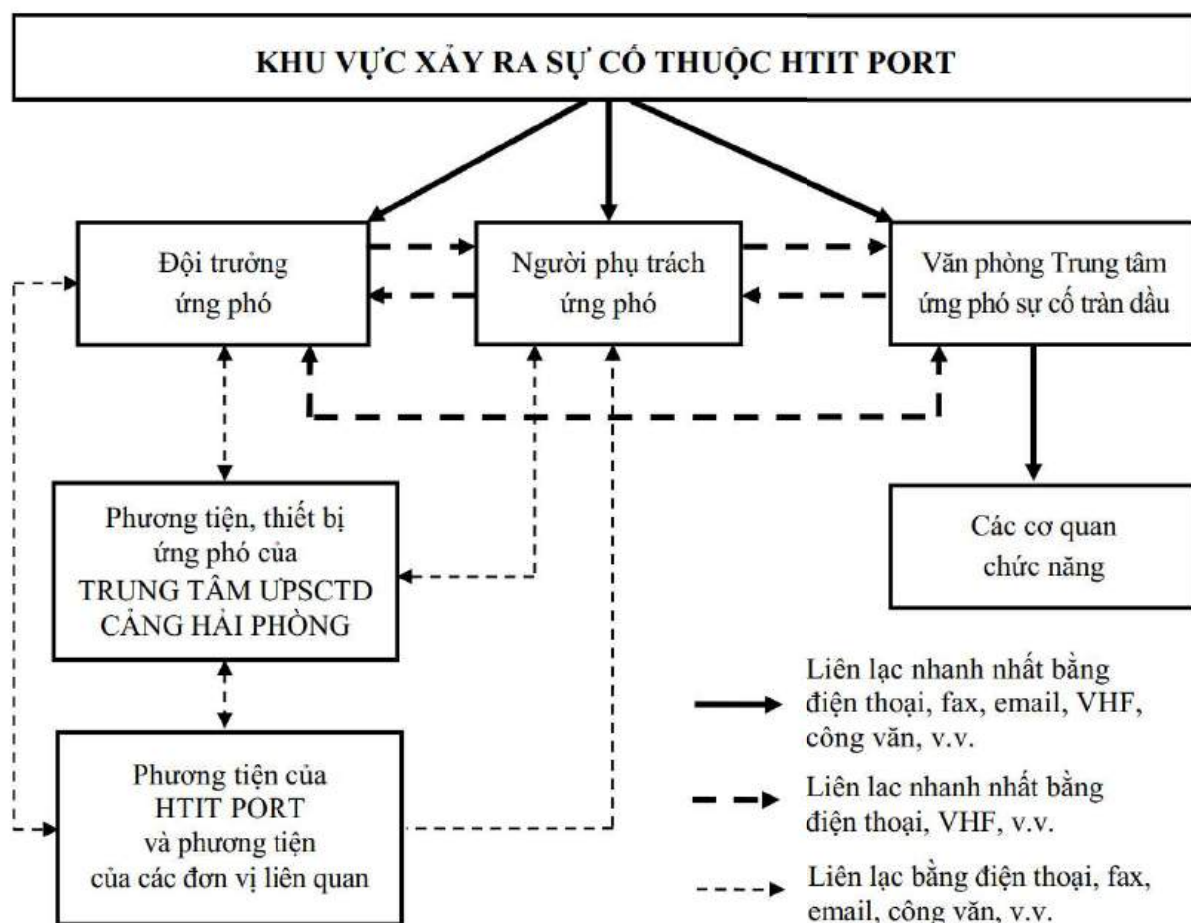
Trân trọng kính chào !

T/M CÔNG TY ...

PHỤ LỤC 3:

QUY TRÌNH THÔNG BÁO SỰ CỐ TRẦN DẦU CỦA CÔNG TY TNHH CẢNG QUỐC TẾ TIL CẢNG HẢI PHÒNG (HTIT PORT)

Tên gọi của các đơn vị/ nhân sự và số điện thoại trong quy trình này có thể thay đổi theo kế hoạch của Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng và sẽ được cập nhật nếu có bất kỳ sự thay đổi nào.



Thông tin liên lạc của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu:

Ông Chu Tất Đạt	Phó Giám đốc Công ty - Phụ trách TT. UPSCTD	Di động: 0913.329.342
Ông Trịnh Hải	Trưởng phòng Kinh doanh Trưởng Trung tâm UPSCTD	Di động: 0913.311.411
TRỰC BAN	(thường trực 24 giờ/7 ngày)	ĐT cố định: 02253.569.873 Fax: 02253.747.073

Mục lục

PHẦN I. CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

PHẦN II. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Điều 1. Mô tả Hợp đồng

Điều 2. Đối tượng của Hợp đồng

Điều 3. Ngày hiệu lực và thời hạn Hợp đồng

Điều 4. Trách nhiệm của Bên A

Điều 5. Trách nhiệm của Bên B

Điều 6. Chi phí dịch vụ và phương thức thanh toán

Điều 7: Bảo hiểm

Điều 8. Bất khả kháng

Điều 9. Tuân thủ quy tắc an toàn

Điều 10. Luật và trọng tài

Điều 11. Các điều khoản khác

Phụ lục 1. Đơn giá chi tiết dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu

Phụ lục 2. Mẫu Thông báo sự cố tràn dầu

Phụ lục 3. Quy trình thông báo sự cố tràn dầu